HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 07/2023/NQ-HĐND	*Bình Thuận, ngày 12 tháng 7 năm 2023*

NGHỊ QUYẾT
Quy định mức chi bồi dưỡng hằng tháng cho cộng tác viên dân số ở thôn, khu phố và chính sách khen thưởng đối với tập thể thực hiện tốt công tác dân số trên địa bàn tỉnh

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN
KHÓA XI, KỲ HỌP THỨ 15

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 26 tháng 11 năm 2003; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng ngày 16 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 01/2021/TT-BYT ngày 25 tháng 01 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn một số nội dung để địa phương ban hành chính sách khen thưởng, hỗ trợ đối với tập thể, cá nhân thực hiện tốt công tác dân số;

Căn cứ Thông tư số 02/2021/TT-BYT ngày 25 tháng 01 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế Quy định tiêu chuẩn, nhiệm vụ của cộng tác viên dân số;

Căn cứ Thông tư số 23/2021/TT-BYT ngày 09 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc sửa đổi, bổ sung một số văn bản quy phạm pháp luật do Bộ trưởng Bộ Y tế ban hành;

Xét Tờ trình số 1827/TTr-UBND ngày 25 tháng 5 năm 2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc ban hành Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định mức chi bồi dưỡng hằng tháng cho cộng tác viên dân số ở thôn, khu phố và

chính sách khen thưởng đối với tập thể thực hiện tốt công tác dân số trên địa bàn tỉnh Bình Thuận; Báo cáo thẩm tra số 53/BC-HĐND ngày 28 tháng 6 năm 2023 của Ban Văn hóa - Xã hội Hội đồng nhân dân tỉnh; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Nghị quyết này quy định mức chi bồi dưỡng hằng tháng cho cộng tác viên dân số ở thôn, khu phố và chính sách khen thưởng đối với tập thể thực hiện tốt công tác dân số trên địa bàn tỉnh.

2. Đối tượng áp dụng

a) Cộng tác viên dân số ở thôn, khu phố và các tập thể thực hiện tốt công tác dân số trên địa bàn tỉnh.

b) Các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan đến việc chi bồi dưỡng hằng tháng cho cộng tác viên dân số và khen thưởng đối với tập thể thực hiện tốt công tác dân số trên địa bàn tỉnh.

Điều 2. Mức chi bồi dưỡng hằng tháng cho cộng tác viên dân số ở thôn, khu phố

1. Mức chi bồi dưỡng hằng tháng cho cộng tác viên dân số ở thôn, khu phố là 400.000 đồng/người/tháng.

2. Cộng tác viên dân số được bố trí phụ trách công việc theo địa bàn thôn, khu phố tùy thuộc vào đặc điểm, tình hình thực tế của địa phương nhưng bảo đảm mỗi thôn, khu phố có tối thiểu 01 cộng tác viên dân số. Các thôn, khu phố thuộc các xã, phường, thị trấn đông dân thì bố trí từ 02 cộng tác viên dân số trở lên, bảo đảm từ 100 đến 150 hộ gia đình trong một địa bàn dân cư bố trí 01 cộng tác viên dân số.

Điều 3. Khen thưởng đối với tập thể thực hiện tốt công tác dân số

1. Xã, phường, thị trấn 03 năm liên tục đạt và vượt tỷ lệ 60% cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ sinh đủ 02 (hai) con được Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện khen thưởng kèm mức tiền thưởng theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng hiện hành.

2. Xã, phường, thị trấn 05 năm liên tục đạt và vượt tỷ lệ 60% cặp vợ chồng trong độ tuổi sinh đẻ sinh đủ 02 (hai) con được Chủ tịch Ủy ban nhân dân

tỉnh khen thưởng kèm mức tiền thưởng theo quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng hiện hành.

Điều 4. Nguồn kinh phí thực hiện

Từ nguồn ngân sách tỉnh theo quy định của Luật Ngân sách nhà nước và phân cấp quản lý ngân sách nhà nước hiện hành.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Giao Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Điều 6. Điều khoản thi hành

Nghị quyết này bãi bỏ một số quy định sau đây của Nghị quyết số 26/2012/NQ-HĐND ngày 02 tháng 7 năm 2012 của Hội đồng nhân dân tỉnh về Chính sách Dân số và Kế hoạch hóa gia đình tỉnh Bình Thuận:

1. Nội dung: "Số lượng và nhiệm vụ của cộng tác viên dân số - kế hoạch hóa gia đình ở mỗi xã, phường, thị trấn thực hiện theo quy định của Bộ Y tế. Cộng tác viên dân số - kế hoạch hóa gia đình ngoài khoản thù lao do Trung ương quy định, được ngân sách tỉnh hỗ trợ thêm 100.000 đồng/người/tháng" tại điểm d khoản 2 Điều 1.

2. Điểm e khoản 2 Điều 1.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XI, kỳ họp thứ 15 thông qua ngày 12 tháng 7 năm 2023 và có hiệu lực từ ngày 24 tháng 7 năm 2023./.

Nơi nhận:
- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Bộ Tư pháp;
- Bộ Tài chính;
- Bộ Y tế;
- Ban Công tác đại biểu - UBTV Quốc hội;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh, UBND tỉnh; Ban Thường trực UBMTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh Bình Thuận;
- Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành và đoàn thể tỉnh;
- Văn phòng: Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- HĐND và UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh;
- Trung tâm Thông tin tỉnh;
- Lưu VT. (CTHĐ.08b), Duyên.

CHỦ TỊCH

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH BÌNH THUẬN

Nguyễn Hoài Anh